TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1008**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 1010/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Anh Đào Văn D, sinh năm 1999

Căn cước số 001099022539

Nơi đăng ký thường trú và ở hiện nay: Thôn H, xã S, Thành phố Hà Nội.

- Chị Trần Phi N, sinh năm 2004

Căn cước công dân số 001304023409

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: 203 – P27 Tập thể T, phường T, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N kết hôn với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12 tháng 02 năm 2025 tại UBND xã M, huyện S, Thành phố Hà Nội (Nay là UBND xã S, Thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau không có hạnh phúc do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau. Do không khắc phục được mâu thuẫn nên anh chị nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân khu vực 3 – Hà Nội. Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 09 tháng 7 năm 2026, anh chị xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, tiếp tục chung sống không có hạnh phúc nên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn. Đồng thời anh chị cũng thống nhất thỏa thuận được việc giao người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con, chia tài sản khi ly hôn và lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N xác nhận có một con chung là cháu Đào Nhật H, sinh ngày 25/4/2025. Anh chị thỏa thuận giao con chung là cháu Đào Nhật H cho chị Trần Phi N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, anh Đào Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung (Bao gồm động sản và bất động sản): Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Anh Đào Văn D và chị Trần Phi N xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về lệ phí: Chị Trần Phi N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000382 ngày 06/7/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND khu vực 3 – Hà Nội;*
- *UBND nơi ĐKKH;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Lài